

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 171/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ái N, sinh năm 1984

HKTT: Thôn H, xã K, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 121, phường H, quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Anh Lương V.A, sinh năm 1972

Trú tại: Thôn H, xã K, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ái N và anh Lương V.A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Lê Thị Ái N và anh Lương V.A thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Ái N và anh Lương V.A có 02 con chung là cháu Lương Bảo Q, sinh ngày 27/11/2003 và cháu Lương Anh T, sinh ngày 08/5/2009. Ghi nhận sự thoả thuận của chị Lê Thị Ái N và anh Lương V.A như sau: Hiện nay cháu Q đã đủ tuổi trưởng thành nên ở với ai do cháu tự quyết định, không yêu cầu

Tòa án giải quyết. Giao cháu Lương Anh Tcho chị Lê Thị Ái N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Việc đóng góp phí tồn nuôi con chung, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung của anh Lương V.A được pháp luật đảm bảo.

- Về tài sản chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Ái N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị N đã nộp tại biên lai số AA/2020/22974 ngày 26/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín. Trả lại chị N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- Các đương sự;
- UBND phường Phú Thượng;
- Lưu HS;

Thẩm phán

Phạm Trung Hòa